TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **32/**2022/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị X, sinh năm: 1991.
Địa chỉ: thôn 02, xã T, huyện B, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn Đ, sinh năm: 1990.
Địa chỉ: thôn 02, xã T, huyện B, tỉnh Q.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Hồng Nh. Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, là người đại diện theo uỷ quyền theo văn bản số: 121/QĐ-NHCS ngày 12/9/2018.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị X và anh Hồ Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hồ Thị X và anh Hồ Văn Đ thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2011 ngày 21/10/2011 của UBND xã T, huyện B, tỉnh Q chấm dứt giá trị pháp lý).

- Về con chung: có 03 con chung là Hồ Thị Kiều V, sinh ngày 23/02/2015; Hồ Ngọc V, sinh ngày 04/8/2013 và Hồ Thị Thanh Th, sinh ngày 04/12/2011. Giao cả 03 đứa con cho anh Hồ Văn Đ tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Chị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Hồ Thị X có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Hồ Thị Kiều V, sinh ngày 23/02/2015 và cháu Hồ Thị Thanh Th, sinh ngày 04/12/2011 mỗi cháu mỗi tháng là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi cháu V, cháu Th đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về nợ chung: giao cho chị Hồ Thị X tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện B, tỉnh Q số tiền vay gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo khế ước nhận nợ .

- Về án phí: anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị X thuộc trường hợp hộ nghèo nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Trà My;
- UBND xã Trà Đốc, huyện Bắc Trà My;
- Sở tư pháp Quảng Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Chi